TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27A/2024/HS-ST
Ngày 24 – 4 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hà
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Văn Luyện.
- Ông Thái Khắc Thiệu.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Thùy Dung – Thẩm tra viên của Toà án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Xeo Thái Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An,

Đối với bị cáo: **Đặng Quang D**. Sinh ngày 10/6/199x tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú xóm A, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quang H và bà Trần Thị Ngh; vợ và con chưa có; tiền sự, nhân thân: Không;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2021/HSST ngày 02/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh BP xử phạt 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/6/2022.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2024. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Ông Phan Văn Kh. Sinh năm 198x. Địa chỉ xóm B, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/01/2023, khi Đặng Quang D (Sinh năm 199x. Trú tại xóm A, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An) đang đứng ở đoạn đường N5 thuộc xóm 6, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì có 02 (Hai) người đàn ông không quen biết điều khiển xe mô tô di chuyển theo

hướng huyện Đô Lương đi huyện Nghi Lộc, người đàn ông điều khiển xe mô tô cao khoảng 170cm, người đen chở người ngồi sau cao khoảng 160cm, mặt nhỏ. Người điều khiển xe mô tô dừng lại để nói chuyện với D. Trong quá trình nói chuyện, người đàn ông không quen biết điều khiển xe mô tô hỏi D: *"Bạn có biết ở mô bán hồng không?"*. D hiểu ý là người này muốn mua ma túy hồng phiến để sử dụng, thì D nói: *"Tôi biết có chỗ bán"* người đàn ông nói tiếp: *"Bạn tìm đi về anh em mình cùng chơi"*, D trả lời: *"Để gọi hỏi thử đã"*. Sau đó, D sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, gắn sim số thuê bao 0325.298.937 gọi điện cho H theo số điện thoại 0383.016.187 (là người D biết có ma túy bán ở xã Đại Sơn nhưng D không biết họ, địa chỉ chỗ ở cụ thể) và nói: *"Còn không để cho em ít"* thì H nói: *"Có"*, D hỏi tiếp: *"Thế anh đang ở đâu?"* H trả lời: *"Anh đang ở gần nhà thờ Thanh Tân, nếu lấy thì chuyển khoản cho anh trước"* (nhà thờ giáo xứ Thanh Tân thuộc xã Hiến Sơn), D nói: *"Thế chờ em tí lát em đến"*. Sau đó D nói lại cho người đàn ông nhờ mua ma túy: *"Tiền đâu?"*, người này nói tiếp: *"Cứ nói họ mang hàng ra đi, chứ mới quen không giám đưa tiền trước"*, nói xong D tiếp tục gọi điện thoại cho H và nói: *"Anh đưa hàng ra chứ họ mới gặp họ không chuyển khoản"*, H nói: *"Thế chạy lên đây"*, có nghĩa là đi lên nhà thờ giáo xứ Thanh Tân thuộc xã Hiến Sơn để lấy ma túy. Sau đó, D và hai người đàn ông không quen biết đi xe mô tô chở D lên xã Hiến Sơn để gặp H để mua ma túy. Khi đi đến nơi, D gọi điện thoại cho H và nói: *"Em đến đây rồi"*, H nói lại *"Chờ đó anh ra"*, sau đó một trong hai người đàn ông không quen biết nêu trên đưa cho D số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), một lúc sau thì H đi ra gặp D. Tại đây, D đưa cho H số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) thì H đưa cho D 01 (Một) gói giấy thiếc màu trắng bên trong có chứa ma túy hồng phiến. Sau khi mua được ma túy đến khoảng 15 giờ cùng ngày 03/01/2023 khi D và 02 (Hai) hai người đàn ông không quen biết đi đến khu vực nồi đất thuộc xóm 8, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, khi Đặng Quang D vừa mở gói ma túy ra để kiểm tra xem được bao nhiêu viên ma túy hồng phiến thì bị lực lượng tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương phối hợp cùng Công an xã Lạc Sơn, Xuân Sơn, Minh Sơn, Nhân Sơn, Mỹ Sơn, Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay trái của Đặng Quang D 01 (Một) gói giấy thiếc màu trắng chứa 11 (mười một) viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy. Còn 02 (Hai) người đàn ông không quen biết lái xe mô tô bỏ chạy.

Ngày 03/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, xác định: 01 (một) mảnh giấy thiếc màu trắng chứa 11 (mười một) viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy thu giữ của Đặng Quang D có khối lượng là 1,165g (Một phẩy một trăm sáu mươi lăm gam).

Hội đồng đã lấy 03 (ba) viên nén hình trụ tròn màu hồng khối lượng 0,304g (không phẩy ba trăm linh tư gam) thu giữ của Đặng Quang D để gửi đi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An.

Tại kết luận giám định số 126/KL- KTHS (Đ2- MT) ngày 07/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: *"Mẫu viên nén hình trụ*

tròn màu hồng thu giữ của Đặng Quang D gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

Số viên nén hình trụ tròn màu hồng thu giữ của Đặng Quang D có khối lượng là 1,165g (Một phẩy một trăm sáu mươi lăm gam)".

Cáo trạng số 32/CT-VKS-ĐL ngày 21/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Đặng Quang D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Quang D mức án từ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù đến 39 (Ba mươi chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt nhưng xét trong quá trình điều tra đã có ý kiến trình bày nên việc vắng mặt của người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quang D thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người chứng kiến trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, do đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 03/01/2024, tại khu vực xóm 08, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An phối hợp cùng Công an xã Lạc Sơn, Xuân Sơn, Minh Sơn, Nhân Sơn, Mỹ Sơn, Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang Đặng Quang D đang có hành vi tàng trữ trái phép 11 (mười một) viên nén hình trụ tròn màu hồng là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 1,165g (Một phẩy một trăm sáu mươi lăm gam) với mục đích để sử dụng.

Như vậy, việc bị cáo Đặng Quang D có hành vi tàng trữ trái phép 1,165 (Một phẩy một trăm sáu mươi lăm) gam ma túy Methamphetamine là phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân - đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, làm suy thoái giống nòi, phá hoại kinh tế và hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác.

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng. Bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, cải tạo bản thân mà chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy mà bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội, vì vậy xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định bị Nhà nước cấm lưu hành; vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy thiếc màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của Đặng Quang D dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với người đàn ông tên H bán ma túy cho Đặng Quang D: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã xác minh tại xã Đại Sơn, huyện Đô Lương nhưng không xác minh được đối tượng như mô tả của bị cáo Đặng Quang D. Chưa xác minh được chủ sở hữu của số điện thoại thuê bao 0383.016.187, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương sẽ tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ vai trò của chủ sở hữu số điện thoại này và xử lý sau.

- Đối với 02 (Hai) người đàn ông đi xe mô tô không rõ biển kiểm soát gặp Đặng Quang D tại đoạn đường N5 thuộc xóm 6, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương và nhờ D đi mua ma túy để về cùng nhau sử dụng. Quá trình bắt quả tang hai đối tượng này đã bỏ

chạy khỏi hiện trường. Qua xác minh tại khu vực xã Trù Sơn, huyện Đô Lương không xác định được danh tính 02 (Hai) người đàn ông như mô tả của Đặng Quang D nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Quang D 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/01/2024.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Đặng Quang D.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương được niêm phong, bên trong đựng 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 08 (Tám) viên hồng phiến màu hồng, vỏ giấy thiếc màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Quang D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo Đặng Quang D có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đô Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Đô Lương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đô Lương;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Hà